

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH LINH  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 19/2022/HSST

Ngày 09/8/2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Hoan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Lá Lưu;  
Bà Lê Thị My.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Tạ Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Lệ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Cao Văn H; sinh ngày 04 tháng 3 năm 1991; tại Đ, S, H; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện B, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Cao Văn B và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Tạ Thị Kim A và 04 con (lớn nhất 09 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi); tiền sự: Không; tiền án: có 01, Bản án số 97/2019/HS-ST ngày 08/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng và hình phạt bổ sung 60.000.000 đồng về tội: “Cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự”, chưa được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

**\* Người bị hại:**

- Bà Thành Thị Kim Y (chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1991 (là con đẻ)

+ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1993 (là con đẻ)

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1971 (là chồng)

Đều trú tại: Thôn A, xã X, huyện N, tỉnh N Th.

- Người đại diện theo ủy quyền của những Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Văn N (Giấy ủy quyền lập ngày 06/01/2022 tại UBND xã X, huyện N, tỉnh N Th), vắng mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Anh Phan Văn Đ, sinh: 1984

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện Th, thành phố H, có mặt.

**\* Người làm chứng:**

- Anh Lê Phước Kh, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện VL, tỉnh Q, vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/12/2021, Cao Văn H có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô tải biển số 29H - 217.92 chở hàng nội thất ở Hà Nội đi Đà Lạt. Trên xe có chủ xe là anh Phan Văn Đ (trú tại thôn B, xã H, huyện Th, thành phố H) cùng thay nhau điều khiển xe. Khoảng 10 giờ ngày 11/12/2021, khi đến Km 734+500m Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn Lê Xá, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Linh, đây là đoạn đường thẳng, trải bê tông nhựa, đường thông thoáng, tầm nhìn không bị hạn chế; mặt đường rộng 11 m, có vạch kẻ tim đường không liền nét màu vàng, phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều có hai làn đường (một làn dành cho xe thô sơ, một làn dành cho xe cơ giới) được phân biệt bằng vạch sơn kẻ liền nét màu trắng. Xe ô tô do H điều khiển đi ở làn đường dành cho xe cơ giới tốc độ khoảng 60 km/h. H nhìn thấy xe mô tô biển số 85C1-184.34 do ông Nguyễn Văn N điều khiển chở vợ là bà Thành Thị Kim Y (cùng trú tại thôn A, xã X, huyện N, tỉnh N Th) đang đi cùng chiều phía trước trên làn đường dành cho xe thô sơ, sát vạch phân làn đường. Lúc này, H cho xe ô tô vượt lên xe mô tô nhưng không phát tín hiệu còi và xe mô tô do ông N điều khiển chưa tránh về phía bên phải theo chiều đi nên mặt ngoài thanh kim loại nằm ngang phía dưới của khung kim loại bảo vệ gầm phía bên phải của xe ô tô va chạm với đèn tín hiệu phía trước bên trái xe mô tô gây tai nạn dẫn đến bà Thành Thị Kim Y bị thương, được đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị, đến ngày 13/12/2021 thì chết; ông N bị xây sát nhẹ. Xe mô tô hư hỏng.

*Quá trình điều tra đã thu giữ:*

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 85C1 - 184.34; nhãn hiệu: YAMAHA;
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 85C1 - 184.34;
- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn N;
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số của xe mô tô;
- 01 áo khoác nam màu xám; 01 quần vải nam dài màu đen; 01 áo khoác nữ màu hồng có mũ trùm đầu; 01 quần thun nữ dài, màu đen;

Đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn N.

- 01 Xe ô tô tải biển kiểm soát: 29H - 217.92;
- 01 Giấy biên nhận thể chấp xe ô tô tải biển kiểm soát: 29H - 217.92;
- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm của ô tô tải biển kiểm soát 29H - 217.92;

- 01 Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô tải biển kiểm soát 29H- 217.92;
- 01 Thiết bị giám sát hành trình được gắn trên xe ô tô tải biển kiểm soát 29H - 217.92;

Đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phan Văn Đ.

- 01 Giấy phép lái xe hạng C, mang tên Cao Văn H; chuyển theo hồ sơ vụ án.
- Bản kết luận giám định số 1586/C09C-Đ2 ngày 06/01/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng về các dấu vết hóa học:

*Mẫu chất bám dính màu trắng trong (dạng màng, xơ) ghi thu tại vết trượt xước ở trên thanh kim loại bảo vệ phía dưới, bên phải hông xe ô tô biển số 29H - 217.92, cùng loại với mẫu nhựa màu trắng trong ghi thu của ốp nhựa đèn xi nhan (đèn tín hiệu) phía trước, bên trái xe mô tô biển số 85C1 - 184.34.*

- Bản kết luận giám định số 179/KL-PC09 ngày 30/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị về dấu vết cơ học:

*1. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 29H-217.92 và xe mô tô biển kiểm soát 85C1-184.34 là: Khung kim loại bảo vệ gầm xe phía bên phải( vị trí mặt ngoài thanh kim loại nằm ngang phía dưới) xe ô tô biển kiểm soát 29H-217.92 va chạm phù hợp với đèn tín hiệu trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 85C1-184.34.*

*Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 29H-217.92 với ông Nguyễn Văn N và bà Thành Thị Kim Y.*

*Xe ô tô biển kiểm soát 29H-217.92 tác động vào xe mô tô biển kiểm soát 85C1-184.34 theo hướng từ sau tới trước trong trạng thái hai phương tiện chuyển động cùng chiều.*

*2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 29H-217.92 và xe mô tô biển kiểm soát 85C1-184.34 trên hiện trường là khu vực phía trước điểm đầu dấu vết đánh số 1 (được ghi nhận và mô tả trong hồ sơ khám nghiệm) trên phần đường theo chiều đi từ Bắc đến Nam.*

*Không đủ cơ sở kết luận vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 29H-217.92 và xe mô tô biển kiểm soát 85C1-184.34 trên hiện trường thuộc làn đường nào.*

*Không đủ cơ sở kết luận tại thời điểm va chạm xe ô tô biển kiểm soát 29H-217.92 và xe mô tô biển kiểm soát 85C1-184.34 đang lưu thông ở làn đường nào.*

*3. Không có cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 29H-217.92 và xe mô tô biển kiểm soát 85C1-184.34 tại thời điểm ngay trước khi xảy ra va chạm.*

4. *Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô biển kiểm soát 29H-217.92 và xe mô tô biển kiểm soát 85C1-184.34 chuyển động theo hướng từ Bắc đến Nam.*

- Bản kết luận giám định số 18/KLGD-PC09 ngày 21/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Tốc độ lớn nhất của xe ô tô biển kiểm soát 29H-217.92 đạt 62 km (lúc 9 giờ 46 phút).

- Bản kết luận giám định số 46/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận nguyên nhân chết của bà Thành Thị Kim Y: Đa chấn thương.

- Bản kết luận định giá tài sản số 159/KLĐGTS ngày 10/3/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh kết luận: Trị giá thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 85C1-184.34 là 1.670.000 đồng (*Một triệu sáu trăm bảy mươi ngàn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số:18/CT-VKS-VL ngày 01 tháng 7 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố bị cáo Cao Văn H, về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Cao Văn H, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, xử phạt bị cáo từ 14 (mười bốn) đến 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Cao Văn H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Phan Văn Đ và đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn N tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ các khoản gồm: Chi phí cứu chữa, mai táng phí, tổn thất về tinh thần là 200.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền, không có ý kiến và yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên đề nghị không xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 85C1 - 184.34; nhãn hiệu: YAMAHA; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 85C1 - 184.34; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn N; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số của xe mô tô; 01 áo khoác nam màu xám; 01 quần vải nam dài màu đen; 01 áo khoác nữ màu hồng có mũ trùm đầu; 01 quần thun nữ dài, màu đen của gia đình người bị hại; 01 Xe ô tô tải biển kiểm soát: 29H - 217.92; 01 Giấy biên nhận thế chấp xe ô tô tải biển kiểm soát: 29H - 217.92; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm của ô tô tải biển kiểm soát 29H - 217.92; 01 Giấy

chứng nhận kiểm định của xe ô tô tải biển kiểm soát 29H- 217.92; 01 Thiết bị giám sát hành trình được gắn trên xe ô tô tải biển kiểm soát 29H - 217.92 của anh Phan Văn Đ. Cơ quan điều tra đã giao trả các tài sản trên cho các chủ sở hữu hợp pháp. Nay các bên liên quan đều không ai có ý kiến gì. Nên đề nghị không xét.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C, mang tên Cao Văn H, đang được lưu giữ theo hồ sơ vụ án. Xét thấy, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Bị cáo:* Đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố là đúng; đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ nên xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1]. Về tố tụng:**

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên xét thấy việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

#### **[2]. Phân tích chứng cứ buộc tội đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:**

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ và bản ảnh hiện trường; các bản kết luận giám định; lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 10 giờ ngày 11/12/2021, Cao Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hạng C đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29H-217.92 chạy theo hướng đi từ Bắc vào Nam trên Quốc lộ 1A. Khi đến Km 734+500m, thuộc địa phận thôn Lê Xá, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Linh, đây là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không hạn chế, mặt đường thông thoáng; H điều khiển cho xe vượt lên xe mô tô biển kiểm soát 85C1 - 184.34 do ông Nguyễn Văn N điều khiển chở theo vợ là bà Thành Thị Kim Y nhưng không có báo hiệu bằng còi khi xe mô tô đang chạy cùng chiều phía

trước chưa tránh về bên phải nên đã gây tai nạn. Hậu quả bà Thành Thị Kim Y bị thương, được đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị, đến ngày 13/12/2021 thì chết; ông N bị xây xát nhẹ. Xe mô tô hư hỏng.

Hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông nêu trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả: Bà thành Thị Kim Y chết. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân đối với Cao Văn H với hành vi và tội danh đã được nêu trong bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-VL ngày 01 tháng 7 năm 2022 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, nó không những xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, tài sản của người khác mà còn làm cho tình hình trật tự, trị an của địa phương kém ổn định, nhân dân lo lắng thiếu an tâm khi tham gia giao thông. Bị cáo lại có 01 tiền án. Mặt khác, tai nạn giao thông đang vẫn đề nhức nhối của toàn xã hội và ngày càng có chiều hướng gia tăng. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo để có tác dụng cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

**[3].** Xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Tình tiết tăng nặng: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Sau khi tai nạn xảy ra Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại 200.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường đầy đủ phần của mình theo thỏa thuận là 100.000.000đ; đại diện hợp pháp của bị hại thông cảm, chia sẻ nên đã có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang cùng vợ nuôi bốn người con nhỏ (lớn nhất 09 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi). Từ các căn cứ nêu trên cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

**[5]** Về hình phạt:

Căn cứ vào tình chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, nên cần chấp nhận ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo và đưa ra mức hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt, theo hướng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian trong khoảng từ 14 đến 16 tháng tù mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo trực tiếp đối với bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS về hình phạt bổ sung thì thấy rằng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[4]. Về trách nhiệm dân sự:**

Bị cáo và đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại các khoản: Chi phí cứu chữa, mai táng phí, tổn thất tinh thần với số tiền 200.000.000 đồng (bị cáo 100.000.000đ, người có nghĩa vụ liên quan 100.000.000đ). Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền, nay các bên liên quan không ai có ý kiến và yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên không xét.

**[5]. Về xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 85C1 - 184.34; nhãn hiệu: YAMAHA; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 85C1 - 184.34; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn N; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số của xe mô tô; 01 áo khoác nam màu xám; 01 quần vải nam dài màu đen; 01 áo khoác nữ màu hồng có mũ trùm đầu; 01 quần thun nữ dài, màu đen của gia đình người bị hại; 01 Xe ô tô tải biển kiểm soát: 29H - 217.92; 01 Giấy biên nhận thế chấp xe ô tô tải biển kiểm soát: 29H - 217.92; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm của ô tô tải biển kiểm soát 29H - 217.92; 01 Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô tải biển kiểm soát 29H- 217.92; 01 Thiết bị giám sát hành trình được gắn trên xe ô tô tải biển kiểm soát 29H - 217.92 của anh Phan Văn Đ. Cơ quan điều tra đã giao trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu hợp pháp. Nay các bên liên quan đều không ai có ý kiến gì. Nên không xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số: 01016080639, mang tên Cao Văn H, do Tổng Cục đường bộ Việt Nam cấp ngày 15/12/2017, có hiệu lực đến ngày 15/12/2022 hiện đang dính kèm hồ sơ vụ án, là giấy tờ tùy thân nên cần giao trả lại cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật.

**[6]. Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[7]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn:**

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 23/2022/ HSST-LCĐKNCT ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, còn dưới 45 ngày. Vì vậy, cần thiết phải ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú mới đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**[1]. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Cao Văn H, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Xử phạt bị cáo Cao Văn H: 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**[2]. Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Cao Văn H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**[3]. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/8/2022); người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát VL;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Cơ quanĐT Công an VL;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS VL;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị;
- Tòa án tỉnh;Sở Tư pháp;
- Lưu h/s, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Hoan**